TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 151/2023/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 27 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 252/2023/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

Bị đơn: Anh Hà Đức P, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Ấp F, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kiều T và anh Hà Đức P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kiều T và anh Hà Đức P tự nguyện ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

Chị T và anh P đồng ý anh P tiếp tục nuôi con chung tên Hà Nguyễn Trúc N sinh ngày 23/6/2021.

Chị Nguyễn Thị Kiều T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung tên Hà Nguyễn Trúc N mỗi tháng 2.000.000đồng, cấp dưỡng cho đến khi Hà Nguyễn Trúc N tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 07 năm 2023.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người đó.

2.3. Về chia tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kiều T nộp 75.000đ án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình và tự nguyện nộp thay cho anh Hà Đức P 75.000đ án phí sơ thẩm hôn nhân, gia đình và nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng, tổng cộng 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0003433 ngày 19/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Chị Nguyễn Thị Kiều T không phải nộp thêm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS huyện Tháp Mười;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười;
- UBND xã Tân Phú, huyện Châu Thành, ĐT;
(GCNKH số 36 ngày 12/7/2022);
- Lưu: HSVA (DH).

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Diễm Hương